TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:78/2020/HSST
Ngày 19-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng - Bà Nguyễn Thị Hà.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Công Hưng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2020/HSST, ngày 07 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐ XXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phạm Xuân N (Tên gọi khác: không), sinh ngày 12/3/1990 tại xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHK thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm 3, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông : Phạm Văn T(đã chết); Con bà : Đặng Thị N, sinh năm 1968; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không;Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/10/2009 bị Công an huyện Yên Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt; Ngày 25/12/2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với lý do nghiện ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Bản án số: 137/2011/HSST ngày 29/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ quyết định của bản án; Bản án số: 51/2013/HSST ngày 24/12/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ quyết định của bản án; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** - Anh Trần Khắc T, sinh ngày 10/10/1974.

Trú tại: xóm 5, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 02/5/1990.

Trú tại: xóm 3, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/6/2020, Phạm Xuân N đón xe buýt đi từ thị trấn Y đến xã V, huyện Y để thăm bạn. Sau khi xuống xe N đi bộ qua xóm 5 xã V, huyện Y thì thấy nhà anh Trần Khắc T đang mở cổng, nên Phạm Xuân N đi vào nhà để hỏi nhà bạn. Khi đi vào phía trong cổng Phạm Xuân N gọi mấy tiếng "bác ơi" nhưng không ai trả lời. Phạm Xuân N tiếp tục bước lên thềm và ngó vào trong nhà nhưng không thấy ai ở nhà. Lúc này, Phạm Xuân N nhìn thấy có 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 7 Plus màu vàng đang sạc pin ngay ở mép đầu giường trong nhà cạnh cửa chính, nên Phạm Xuân N nãy sinh ý định trộm cắp hai chiếc điện thoại, Phạm Xuân N liền đến đầu giường rút xạc pin ra và lấy trộm 02 chiếc điện thoại nêu trên bỏ vào trong túi quần bên phải của mình rồi đi ra và đón xe buýt về hướng xã C. Sau đó Phạm Xuân N đi đến xóm 3, xã L thì N xuống xe và đi đến quán sửa điện thoại của anh Nguyễn Văn Đ tại xóm 3 xã L là bạn học với nhau. Gặp anh Đ, Phạm Xuân N nói: "bán cho 01 chiếc thẻ điện thoại mệnh giá 100.000 đồng" và hỏi mượn anh Đ số tiền 800.000 đồng. Tổng cả tiền mua thẻ điện thoại và mượn tiền mặt là 900.000đ(Chín trăm nghìn đồng) rồi N để lại cho Đ một chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng . Thấy vậy, anh Đ hỏi chiếc điện thoại này của ai thì N nói dối là của N thì anh Đ đồng ý cho N cầm cố. Sau khi lấy được số tiền trên, Phạm Xuân N đã tiêu xài cá nhân chỉ còn lại 460.000 đồng. Do nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên trong chiều ngày 04/6/2020 Phạm Xuân N đã đến cơ quan công an để đầu thú về hành vi phạm tội nêu trên của mình, đồng thời giao nạp lại số tiền 460.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng.

Ngày 05/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã có công văn số: 97 về việc yêu cầu định giá đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng mà Phạm Xuân N đã trộm cắp của anh Trần Khắc T. Tại Kết luận định giá tài sản số: 75/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2020 của hội đồng định giá tài sản trong điều tra tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành kết luận: "01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu trắng, bên trong không chứa sim, đã qua sử dụng có giá trị 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 7 màu vàng, bên trong không chứa sim, đã qua sử dụng có giá trị 6.500.000 đồng (Sáu triệu, năm trăm nghìn đồng) " .

Vật chứng trong vụ án gồm: 01 (một) chiếc điện thoại IPhone 7 Plus màu vàng đã qua sử dụng (do Nguyễn Văn Đ giao nộp); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 460.000 đồng do Phạm Xuân N giao nộp. Những vật chứng này sau khi phục vụ quá trình điều tra xong, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

-Về trách nhiệm dân sự: Người hị hại là anh Trần Khắc T đã nhận lại 02 chiếc điện thoại đã mất gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6

màu trắng và 01 (một) chiếc điện thoại IPhone 7 Plus màu vàng đã qua sử dụng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Đ sau khi nhận lại số tiền 460.000đ(Bốn trăm sau mươi nghìn đồng) là tiền của Phạm Xuân N cầm cố điện thoại, anh Nguyễn Văn Đ cũng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại bản cáo trạng số:87/CT-VKSYT, ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Phạm Xuân N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo Phạm Xuân N từ 09 tháng đến 12 tháng tù .

-Về vật chứng: Hai chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án, đã trả lại cho chủ sở hữu trong giai đoạn điều tra là đúng.

-Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Xuân N phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Căn cứ buộc tội: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/6/2020 tại khu vực xóm 5 xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An Phạm Xuân N đã lén lút đột nhập vào nhà anh Trần Khắc T trộm của anh T 02 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng trong đó 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu trắng và 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng. Sau khi trộm được hai điện thoại Phạm Xuân N đưa chiếc điện thoại chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đến quán sửa điện thoại của anh Nguyễn Văn Đ ở xóm 3 xã L là bạn học của Phạm Xuân N nói dối là điện thoại của mình, sau đó cầm cố lấy số tiền 900.000 đồng trong đó lấy một thẻ điện thoại trị giá 100.000 đ và số tiền 800.000 đồng, Phạm Xuân N đã tiêu xài hết 340.000 đồng. Sau khi về nhà Phạm Xuân N đã nhận thức được sai phạm của mình đã đến công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình giao nộp chiếc điện thoại còn lại và số tiền 460.000 đồng. Hai chiếc điện thoại được hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu trắng có giá trị 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 7 Plus màu vàng có giá trị 6.500.000đ(Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Phạm Xuân N đã chiếm đoạt của anh Trần Khắc T là 8.100.000đ(Tám triệu một trăm nghìn đồng).

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung sự việc được ghi tại biên bản do bị cáo Phạm Xuân N đến công an đầu thú, vật chứng thu giữ được, cơ quan điều tra, điều tra viên xác định hành vi của Phạm Xuân N là phạm tội Trộm cắp tài sản. Nên cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến những hoạt động theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như ra các quyết định, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Phạm Xuân N, hỏi cung bị can, lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tiến hành thành lập hội đồng định giá để định giá trị tài sản Phạm Xuân N chiếm đoạt để xử lý Phạm Xuân N theo quy định của pháp luật.Trên cơ sở các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập cũng như kết luận điều tra vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Xuân N về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

Đây là một vụ rất án thuộc loại ít nghiêm trọng, nhưng hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Phạm Xuân N thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi, chắc chắn bị cáo hiểu được tài sản hợp của công dân được nhà nước, nếu người nào vi phạm bắt được sẽ bị xử lý nghiêm minh.Tuy biết vậy nhưng chỉ lười lao động thích thụ hưởng, nên khi đi đến xóm 5, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An bị cáo đã trộm cắp của anh Trần Khắc T 02 chiếc điện thoại trị giá 8.100.000 đồng. Hành vi của Phạm Xuân N phải trả giá là bị cơ quan tiến hành tố tụng bị khởi tố, truy tố và xét xử đối với bị cáo. Đây không phải lần đầu phạm tội, mà bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử lý hành chính, đã từng bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản. Xét tính chất vụ án, hành vi của bị cáo và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để nhà nước buộc bị cáo phải lao động cải tạ thành con người có ích cho xã hội và gia đình. Lẽ ra phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù như đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa. Tuy nhiên xét thấy rằng quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã nhận thức được sự sai trái của mình đã đến công an đầu thú, người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Quá trình sinh sống sinh hoạt tại địa phương bị cáo đã tham gia làm cộng tác viên tuyên truyền phòng chống HIV, đã trình báo đến Công an xã C, UBND xã C, huyện Y những tụ điểm ma túy để UBND xã và công an xã tiến hành xem xét xử lý.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo lúc quyết định hình phạt, chỉ xử phạt bị cáo với mức án 07 tháng tù cũng đủ nghiêm.

-Vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 7 Plus màu vàng và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 460.000 đồng. Hai chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của anh Trần Khắc T, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại trong giai đoạn diều tra là đúng.

Đối với số tiền 460.000 đồng do bị cáo Phạm Xuân N giao nộp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành xác định đây là tiền của anh Nguyễn Văn Đ do Phạm Xuân N cầm cố tài sản, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ trong giai đoạn điều tra là đúng.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bối thường gì thêm nên miễn xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân N 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (Ngày 04/6/2020).

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Xuân N phải nộp: 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.